

Số:

Kon Tum, ngày tháng năm

BÁO CÁO
Thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh

Ngày 01 tháng 11 năm 2024, Sở Tư pháp nhận được bản giấy hồ sơ đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: “Sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Nghị quyết số 58/2022/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” và hỗ trợ người dân tham gia học xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Kon Tum”⁽¹⁾ (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị quyết). Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết và các văn bản pháp luật có liên quan, căn cứ Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015⁽²⁾, Điều 52 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sau đây gọi tắt là Nghị định số 34/2016/NĐ-CP), Sở Tư pháp báo cáo thẩm định như sau:

1. Sự cần thiết ban hành

Thực hiện các quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 6 Thông tư số 17/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”⁽³⁾; khoản 5 Điều 20 Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025⁽⁴⁾, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 58/2022/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2022 quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” và hỗ trợ người dân tham gia học xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

⁽¹⁾ Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 2461/SGDĐT ngày 31 tháng 10 năm 2024.

⁽²⁾ Đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 36 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

⁽³⁾ Các mức chi quy định tại Thông tư này là mức chi tối đa làm căn cứ để các cơ quan, tổ chức, cá nhân lập dự toán chi cho việc thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”. Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cụ thể cho phù hợp để thực hiện ở địa phương. Ngoài các nội dung và mức chi quy định tại Thông tư này, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định về nội dung, mức chi để thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” tại địa phương, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, nhiệm vụ chuyên môn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các địa phương và nguồn lực ngân sách địa phương.

⁽⁴⁾ Chi hỗ trợ người dân tham gia học xóa mù chữ. Căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương và trong phạm vi ngân sách nhà nước được giao, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định cụ thể nội dung, mức hỗ trợ để khuyến khích người dân tham gia học xóa mù chữ.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 58/2022/NQ-HĐND tại địa phương, Sở Giáo dục và Đào tạo nhận thấy, nguồn kinh phí thực hiện các nội dung chi, mức chi thực hiện Đề án “*Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030*” và hỗ trợ người dân tham gia học xóa mù chữ quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 58/2022/NQ-HĐND phát sinh một số vướng mắc, bất cập. Bên cạnh đó, để quản lý, sử dụng nguồn kinh phí Trung ương bổ sung cho địa phương thực hiện hiệu quả Đề án “*Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030*” và hỗ trợ người dân tham gia học xóa mù chữ⁽⁵⁾, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015⁽⁶⁾, việc Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua dự thảo Nghị quyết: “*Sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Nghị quyết số 58/2022/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” và hỗ trợ người dân tham gia học xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Kon Tum*” là cần thiết, phù hợp với quy định của pháp luật và ý kiến kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Thông báo số 63/TB-TTHĐND ngày 24 tháng 10 năm 2024⁽⁷⁾.

2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Sở Tư pháp nhận thấy, phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết đã bao quát, đầy đủ, phù hợp với các nội dung có trong dự thảo Nghị quyết và quy định của pháp luật.

3. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật; sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với văn bản đã giao cho Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết

Sở Tư pháp nhận thấy, về cơ bản, dự thảo Nghị quyết không đặt ra các quy định trái với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và cơ bản thống nhất với các văn bản đã được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, xem xét lại một số nội dung sau đây:

3.1. Theo dự kiến, cơ quan chủ trì soạn thảo tham mưu quy định sửa đổi, bổ sung toàn bộ Điều 3 Nghị quyết số 58/2022/NQ-HĐND về nguồn kinh phí thực hiện (bao gồm nguồn kinh phí thực hiện nội dung, mức chi thực hiện Đề án

⁽⁵⁾ Dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh gửi kèm theo Công văn số 2461/SGDĐT-QLCLGDCN ngày 31 tháng 10 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

⁽⁶⁾ Đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

⁽⁷⁾ Về Tờ trình số 188/TTr-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 58/2022/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án “*Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030*” và hỗ trợ người dân tham gia học xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

“*Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030*” và nguồn kinh phí thực hiện nội dung chi hỗ trợ để khuyến khích người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số tham gia học xóa mù chữ) theo hướng nguồn kinh phí thực hiện chung là ngân sách nhà nước và các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Sở Tư pháp nhận thấy, nguồn kinh phí thực hiện nội dung, mức chi thực hiện Đề án “*Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030*” thực hiện theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 17/2022/TT-BTC; nguồn kinh phí thực hiện nội dung chi hỗ trợ để khuyến khích người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số tham gia học xóa mù chữ thực hiện theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025⁽⁸⁾. Bên cạnh đó, Sở Tư pháp cũng nhận thấy, nhiều nội dung chi quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 58/2022/NQ-HĐND không thuộc nội dung chi hỗ trợ công tác xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số quy định tại Điều 20 Thông tư số 53/2023/TT-BTC⁽⁹⁾; đồng thời, Nghị quyết số 58/2022/NQ-HĐND cũng không quy định nội dung chi, mức chi tiền công đối với người tình nguyện tham gia giảng dạy các lớp xóa mù chữ... Như vậy, khi Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu quy định sửa đổi, bổ sung theo hướng nguồn kinh phí thực hiện chung là ngân sách nhà nước và các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật có thể phát sinh cách hiểu, nguồn kinh phí thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025 được sử dụng để thực hiện Đề án “*Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030*” và ngược lại. Điều này là không phù hợp với quy định tại Điều 3 Thông tư số 17/2022/TT-BTC, Điều 2 Thông tư số 55/2023/TT-BTC.

Từ những vấn đề nêu trên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, xem xét lại việc tham mưu sửa đổi, bổ sung toàn bộ Điều 3 Nghị quyết số 58/2022/NQ-HĐND theo hướng quy định chung nguồn kinh phí thực hiện cho nội dung, mức chi thực hiện Đề án “*Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030*” và hỗ trợ để khuyến khích người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số tham gia học xóa mù chữ.

3.2. Tại Thông báo số 63/TB-TTHĐND ngày 24 tháng 10 năm 2024, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung **một số điều** của Nghị quyết số 58/2022/NQ-HĐND. Vì vậy, trường hợp cơ quan chủ trì soạn thảo tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình

⁽⁸⁾ Trước đây là Điều 2 Thông tư số 15/2022/TT-BTC.

⁽⁹⁾ **Lưu ý:** Khoản 5 Điều 20, khoản 2 Điều 127 Thông tư số 55/2023/TT-BTC quy định căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương và trong phạm vi ngân sách nhà nước được giao, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định cụ thể **nội dung, mức hỗ trợ để khuyến khích người dân tham gia học xóa mù chữ**; căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương và tình hình thực tế, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định theo thẩm quyền **nội dung, mức hỗ trợ từ nguồn vốn đối ứng của ngân sách địa phương để hỗ trợ thêm** cùng với nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ theo quy định tại Thông tư này đảm bảo thực hiện có hiệu quả các chương trình.

Hội đồng nhân dân tỉnh Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Nghị quyết số 58/2022/NQ-HĐND thì đề nghị tham mưu thuyết minh, làm rõ lý do, cơ sở pháp lý trong dự thảo Trình trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

3.3. Ngày 31 tháng 10 năm 2024, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 75/2024/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025, có hiệu lực thi hành từ ngày 16 tháng 12 năm 2024. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục rà soát Nghị quyết số 58/2022/NQ-HĐND để tiếp tục tham mưu xử lý Nghị quyết số 58/2022/NQ-HĐND (nếu có) theo đúng quy định.

4. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

Sở Tư pháp nhận thấy, về cơ bản, dự thảo Nghị quyết đã được trình bày đúng quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Chương V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP⁽¹⁰⁾ và Mẫu số 36. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân các cấp sửa đổi, bổ sung một số điều (quy định trực tiếp/ban hành Quy định/Quy chế...) (của Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP). Tuy nhiên, đề nghị loại bỏ căn cứ ban hành văn bản thứ 6 là: “Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030””; lý do: Theo quy định tại khoản 1 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP thì căn cứ ban hành văn bản là văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn, tuy nhiên, Quyết định số 1373/QĐ-TTg không phải là văn bản quy phạm pháp luật; trường hợp cần thiết sử dụng Quyết định số 1373/QĐ-TTg, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo trình bày như sau: “**Thực hiện Quyết định số 1373/QĐ-TTg...**”.

5. Trình tự, thủ tục xây dựng văn bản

Dự thảo Nghị quyết đã được cơ quan chủ trì soạn thảo tham mưu xây dựng, ban hành theo đúng trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn.

6. Điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh

Sở Tư pháp nhận thấy, dự thảo Nghị quyết **chỉ đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh** xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh sau khi cơ quan chủ trì soạn thảo điều chỉnh lại một số nội dung và thực hiện các đề nghị khác được cơ quan thẩm định nêu trong Báo cáo này. Hồ sơ dự thảo Nghị quyết trình Ủy

⁽¹⁰⁾ Đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ.

ban nhân dân tỉnh đề nghị thực hiện theo quy định tại Điều 122 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật⁽¹¹⁾.

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo khi tiếp nhận Báo cáo thẩm định thực hiện việc tiếp thu ý kiến thẩm định để chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết hoặc giải trình (*trong trường hợp không tiếp thu ý kiến thẩm định*). Khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, đồng thời gửi Báo cáo giải trình, tiếp thu kèm theo dự thảo Nghị quyết đã được chỉnh lý đến Sở Tư pháp để theo dõi theo quy định tại Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật⁽¹²⁾.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: “*Sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Nghị quyết số 58/2022/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” và hỗ trợ người dân tham gia học xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Kon Tum*”. Kính gửi Sở Giáo dục và Đào tạo theo đề nghị./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Lãnh đạo Sở;
- Văn phòng Sở;
- Lưu: VT, XDKTr&PBPL/STP.

GIÁM ĐỐC

Trần Minh Thắng

⁽¹¹⁾ Đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 37 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

⁽¹²⁾ Đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 36 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.